

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 28-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Nhật

Bà Lê Thị Thu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/202022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đình Văn T, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1947 tại xã C, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đình Văn C, sinh năm 1910 (chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1912 (chết); anh chị em: có 02 anh chị, bị cáo là con thứ ba; có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1956; con: có 08 người, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đình Văn T: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- Bị hại: Ông Đoàn Văn C, sinh năm 1966; nơi cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đoàn Văn C: Ông Nguyễn Hữu V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- Người làm chứng: Chị Đoàn Thị C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2022, bị cáo Đinh Văn T đi thăm rẫy về đến ngã tư đường bê tông nông thôn thuộc Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B thì gặp ông Đoàn Văn C. Tại đây, bị cáo có nói về việc ông C nhổ bỏ cây keo non của bị cáo dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại. Vì bức tức việc ông C chửi bới, thách thức nên bị cáo dùng tay phải đánh 02 cái vào mặt ông C, ông C dùng tay phải đánh 01 cái vào mặt bị cáo. Tiếp đó, bị cáo liền lấy con dao mang theo trong người, dùng phần sóng dao chém 01 cái trúng vùng đầu và 01 cái trúng vùng tai trái ông C gây chảy máu. Ông C bắt lấy được 02 tay bị cáo tại vị trí cổ tay và đưa lên phía trước ngang đầu, hai bên tiếp tục giằng co. Thấy vậy, bà Đoàn Thị C chạy đến can ngăn thì bị cáo và ông C mới dừng lại, bị cáo bỏ đi về nhà của mình. Sau khi vụ việc xảy ra, ông Đoàn Văn C được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Vân Canh từ ngày 04/01/2022 đến ngày 07/01/2022 thì ra viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 14/PY-TgT ngày 07/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận thương tích của ông Đoàn Văn C như sau:

Vết thương vùng thái dương trái đã điều trị: Hiện thái dương trái vết thương để sẹo mềm, rõ kích thước (4 x 0,5)cm; điện não đồ biến đổi nhẹ. Tỷ lệ 07% (Bảy phần trăm).

Vết thương vành tai trái đã điều trị: Hiện vành tai trái vết thương để sẹo lõm kích thước (2,5 x 0,3)cm, không có rúm vành tai. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 08%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ 01 con dao bằng kim loại bị rỉ sét dài 39cm, lưỡi dài 28cm, cán dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm và 01 vỏ dao bằng gỗ có quấn dây cao su xung quanh dài 38cm.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSVC ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T khai nhận đã dùng tay phải đánh 02 cái vào mặt ông C và dùng phần sóng dao chém 01 cái trúng vùng đầu và 01 cái trúng vùng tai trái ông C gây thương tích cho ông C. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì tranh luận.

Bị hại Đoàn Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Tiền cơm, nước 04 ngày nằm viện là: 150.000 đồng/ngày x 4 ngày = 600.000 đồng; tiền công lao động bị mất trong thời gian nằm viện 04 ngày là: 200.000 đồng/ngày x 4 ngày = 800.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần là: 6.500.000 đồng. Tổng cộng là 7.900.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường các khoản tiền trên theo yêu cầu của bị hại.

Ngày 20/6/2022, bị cáo Đinh Văn T đã tự nguyện nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh để khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm b, i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo hiện nay tuổi cao và điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí: Tiền cơm, nước, tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện và tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 7.900.000 đồng. Bị cáo Đinh Văn T đã tự nguyện nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) để khắc phục hậu quả, nên bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là: 6.900.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại bị rỉ sét dài 39cm, lưỡi dài 28cm, cán dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm và 01 vỏ dao bằng gỗ có quấn dây cao su xung quanh dài 38cm.

Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý, bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; các điểm b, i, o, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về bồi thường dân sự: Thống nhất như đề nghị của Viện kiểm sát. Về án phí: Miễn tiền án phí HSST và án phí DSST cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

* Trợ giúp viên pháp lý, ông Nguyễn Hữu V là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Đoàn Văn C đã thống nhất với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xử lý về hình sự đối với bị cáo; về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là: 6.900.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/01/2022, tại Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B, do có mâu thuẫn trong việc bị hại Đoàn Văn C nhổ cây keo của mình nên bị cáo đã dùng sledgehammer chém 01 cái vào vùng đầu và 01 cái vào tai trái của bị hại Đoàn Văn C gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 08%. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết là “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo còn là người đủ 70 tuổi trở lên nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, b, i, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật và có nơi cư trú rõ ràng. Nhận thấy bị cáo có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền như: Tiền cơm, nước trong thời gian nằm viện là 150.000đ/ngày x 04 ngày =

600.000đ; thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện là 200.000 đ/ngày x 04 ngày = 800.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 6.500.000 đồng. Tổng cộng là 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường các khoản tiền trên cho bị hại với tổng số tiền là 7.900.000 đồng. Ngày 20/6/2022, bị cáo đã tự nguyện nộp 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Nên căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, 590 Bộ luật Dân sự 2015 bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là: 6.900.000 đồng.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 con dao bằng kim loại bị rỉ sét dài 39cm, lưỡi dài 28cm, cán dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm và 01 vỏ dao bằng gỗ có quấn dây cao su xung quanh dài 38cm là hung khí nguy hiểm, là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST đối với bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo vừa là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

[8] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, trợ giúp viên pháp lý áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho rằng việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do một phần lỗi của bị hại là không phù hợp, nên không được chấp nhận phần đề nghị này.

[10] Xét các đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022).

Giao bị cáo Đinh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Canh Hiệp, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Đoàn Văn C số tiền là 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng), được trừ 1.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vân Canh. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh theo biên lai thu tiền số 0004909 ngày 20/6/2022 để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại bị rỉ sét dài 39cm, lưỡi dài 28cm, cán dài 11cm, phần rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm và 01 vỏ dao bằng gỗ có quấn dây cao su xung quanh dài 38cm (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa Công an huyện Vân Canh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

5. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

7.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

7.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Canh Hiệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Nguyễn Thị Mai Phương

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2022

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh tỉnh Bình Định

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Nhật

Bà Lê Thị Thu Lợi

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn Thi, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1947 tại xã Canh Hiệp, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Làng Hiệp Hưng, xã Canh Hiệp, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Thi phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

2. Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Thi 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2022).

Giao bị cáo Đinh Văn Thi cho Ủy ban nhân dân xã Canh Hiệp, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn Thi phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Đoàn Văn Chẻ số tiền là 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng), được trừ 1.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vân Canh. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Canh theo biên lai thu tiền số 0004909 ngày 20/6/2022 để đảm bảo thi hành án.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

5. Về xử lý vật chứng: Tuyên tiêu hủy 03 cục đá có kích thước lần lượt là (0,12 x 0,1)m, (0,12 x 0,07)m và (0,1 x 0,09)m. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 3 năm 2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh).

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

6. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

8. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

8.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

8.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Biểu quyết 03/03, đạt 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA